

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ

Bản án số: 55/2022/HS-ST
Ngày 29/9/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Anh Văn

2. Bà Phan Thị Mây

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa:** Ông Trương Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2022/TLST-HS ngày 31/8/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 16/9/2022, đối với bị cáo:

Thao Văn C; Sinh năm 1994 tại xã N S, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKKHTT: Bản K T, xã N S, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành VNMB; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thao Văn S, sinh năm: 1970, Con bà: Sung Thị T, sinh năm: 1979. Vợ: Chá Thị X, sinh năm 1997. Hiện bố, mẹ và vợ của bị cáo đang làm ăn sinh sống tại: Bản K T, xã N S, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giữ 01 ngày (04/01/2022) sau đó bỏ trốn; Bị tạm giam từ ngày 10/01/2022, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 26/5/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lát xử phạt 26 (Hai sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 27/2022/HS-ST, bị cáo chưa chấp hành bản án này.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Lê Đình T, sinh năm: 1993. Cán bộ - Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Phạm Văn H, sinh năm: 1996; Cán bộ - Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

3. Ông Trương Văn H, sinh năm: 1994; Cán bộ - Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Ngọc K – Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh số 1 – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút, ngày 04/01/2022, Công an xã N S, huyện Mường Lát phát hiện và bắt quả tang Thao Văn C, sinh năm 1994; Trú tại bản K T, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, có hành vi tàng tàng trữ trái phép chất ma túy (khối lượng ma túy thu giữ là 2,043 gam, loại, Methamphetamine). Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã N S đã bàn giao người và hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát để điều tra giải quyết. Sau khi tiếp nhận, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã ra Quyết định tạm giữ số 02/CSĐT ngày 04/01/2022, tạm giữ Thao Văn C là 03 ngày, kể từ 15 giờ 30 phút ngày 04/01/2022 đến 15 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, Thao Văn C đã được nhận Quyết định tạm giữ theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, thực hiện Điện của Giám đốc Công an tỉnh Thanh Hóa về việc bắt buộc phải xét nghiệm PCR – Covid 19 có kết quả âm tính mới được đưa người có Quyết định tạm giữ vào Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát. Do đó, CQĐT chưa đưa bị can vào nhà tạm giữ từ chiều tối và đêm ngày 04/01/2022 mà cho bị cáo ở trong phòng làm việc của Đội Cảnh sát điều tra Hình sự - Kinh tế - Ma túy và cắt cử cán bộ canh gác theo quy định. Đến sáng ngày 05/01/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đưa bị cáo đi xét nghiệm Covid-19 tại Trung tâm y tế huyện Mường Lát, xét nghiệm xong bị cáo được đưa trở về phòng làm việc của đội Cảnh sát điều tra Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Mường Lát để tiếp tục làm việc. Sau đó, lợi dụng sơ hở canh gác của cán bộ Đội Cảnh sát điều tra HS-KT-MT, bị cáo đã bỏ trốn khỏi Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát, sau đó Công an huyện Mường Lát đã triển khai lực lượng, phối hợp cùng các cơ quan đơn vị trên địa bàn huyện tổ chức truy bắt. Đến 22 giờ ngày 10/01/2022, bị cáo tự mình đến cơ quan Công an huyện Mường Lát đầu thú về hành vi bỏ trốn của mình.

Tại CQĐT bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi bỏ trốn khỏi nơi giam giữ của mình như sau: Sau khi bỏ trốn khỏi Công an huyện Mường Lát trên đường đi bị cáo tự phá bỏ khóa tay ra khỏi tay mình, bị cáo đi bộ vượt rừng đi bộ đến một chòi bỏ hoang thuộc khu vực xã Nhi Sơn, tại đây bị cáo không tiếp xúc gặp gỡ ai, không phạm tội mới, tự ăn hoa quả rừng, uống nước suối. Sau đó suy nghĩ việc mình bỏ trốn khỏi Cơ quan Công an huyện Mường Lát là vi phạm pháp luật, nên bị cáo quay về Công an huyện Mường Lát đầu thú vào lúc 22 giờ ngày 10/01/2022.

Bản cáo trạng số: 55/CT-VKS-ML ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi trốn khỏi nơi giam, giữ, bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình, không ai xúi giục hay ép buộc nhận tội thay người khác. Bị cáo khai, biết rõ hành vi trốn khỏi nơi giam, giữ là vi phạm pháp luật nên bị cáo đã ra Công an đầu thú. Bị cáo công nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, không khai báo thêm tình tiết mới.

Tranh luận và luận tội: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật: Áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55, Điều 56; Khoản 1 Điều 386; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bị cáo phạm tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo tù **08** đến **10** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ; Tổng hợp với bản án số 27 ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát.

Về vật chứng: Căn cứ lời khai của bị cáo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã ra thông báo truy tìm và thực hiện truy tìm vật chứng là chiếc khóa tay (Khóa số 8) mà bị cáo đã bỏ khỏi tay mình trên đường bỏ trốn, nhưng chưa tìm được vì bị cáo không nhớ nơi đã vứt khóa. Địa điểm có chiếc chìa bỏ hoang nơi bị cáo ở trong thời gian bỏ trốn từ ngày 05/01/2022 đến ngày 10/01/2022, bị cáo khai không nhớ rõ địa điểm cụ thể, địa hình đồi núi tại huyện Mường Lát rộng lớn, phức tạp, nguy hiểm nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát cũng không thể xác minh được.

Về án phí: Bị cáo có tội, thuộc trường hợp được miễn án phí nên không phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa: Người bào chữa đồng tình với quan điểm truy tố của VKS về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS mà Viện kiểm sát đã truy tố. Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân tự ra đầu thú về hành vi phạm tội, bị cáo không được đi học nên dẫn đến nhận thức về pháp luật bị hạn chế, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Nên, đề nghị HĐXX xử mức án thấp nhất có thể, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình và xã hội, trở thành công dân có ích và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng: Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ, khách quan, nghiêm túc các bước điều tra, truy tố theo đúng nguyên tắc tiến hành tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng trong vụ án này không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Cho thấy bị cáo khi đang bị tạm giữ để điều tra trong vụ án khác, đã lợi dụng sơ hở của cán bộ có trách nhiệm trông giữ, đã lén lút trốn khỏi phòng làm việc của Đội Cảnh sát điều tra về HS-KT-MT, Công an huyện Mường Lát và hành vi phạm tội đã thực hiện xong. Nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Thao Văn C đã phạm vào tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự”, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội:

Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động tư pháp nói chung, xâm phạm chế độ tạm giữ, tạm giam trong hoạt động điều tra, gây khó khăn và cản trở Cơ quan Tư pháp trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, hành vi này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân và gây mất trật tự xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, trong lúc tạm giữ để điều tra lại thực hiện hành vi phạm tội nên cần được xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Công an huyện Mường Lát để đầu thú, Nên HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Xét về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Thấy rằng đề nghị của đại

diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp, đã đủ sức răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lát xử phạt 26 (Hai sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 27/2022/HS-ST, bị cáo chưa chấp hành bản án này. Nên, HĐXX sẽ tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55, Điều 56 BLHS.

[6]. Về vật chứng: Đối với 01 chiếc khóa tay (Khóa số 8) mà bị cáo đã bỏ khỏi tay mình trên đường bỏ trốn, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã ra thông báo truy tìm và thực hiện truy tìm vật chứng là nhưng chưa tìm được vì bị cáo không nhớ nơi đã vứt khóa. Địa điểm có chiếc chìa bỏ hoang nơi bị cáo ở trong thời gian bỏ trốn từ ngày 05/01/2022 đến ngày 10/01/2022, bị cáo khai không nhớ rõ địa điểm cụ thể, địa hình đồi núi tại huyện Mường Lát rộng lớn, phức tạp, nguy hiểm nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát cũng không thể xác minh được. Nên HĐXX không xét.

[7]. Xét về phần án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo có tội, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn án phí HSST. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[8]. Các nhận định khác: Đối với các cán bộ cạnh tranh Thao Văn Chứ, gồm: Lê Đình Tuấn, Phạm Văn Hiếu và Trương Văn Hoài. Thì Cơ quan Công an huyện Mường Lát đã có quyết định xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 386; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự;

Điều 260; Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bị cáo **Thao Văn C** phạm tội: “Trốn khỏi nơi giam, giữ”

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Thao Văn C 10** (Mười) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2022/HS-ST ngày 26/5/2022, xử phạt bị cáo Thao Văn C 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **03** năm, được trừ đi 01 (Một) ngày đã bị tạm giữ (04/01/2022), còn lại phải chấp hành là **02** năm **11** tháng **29** ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2022.

Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Án xử công khai, có mặt bị cáo; có mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Văn Hiếu, Trương Văn Hoài; Vắng mặt người bào chữa cho bị cáo và vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Đình Tuấn; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viên kiểm sát nhân dân H. Mường Lát;
- Phòng 7 - VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT - Công an H. Mường Lát;
- Bộ phận Hồ sơ - Công an huyện Mường Lát;
- Nhà tạm giữ - Công an H. Mường Lát;
- CQ THAHS – Công an huyện Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã N S, huyện Mường Lát;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng

